



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Văn Bé Tú
Last Middle First

Current Address 200/4 Quốc Lộ 1 Vĩnh Long, Cửu Long

Date of Birth 12/28/1950 Place of Birth Gia Định

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt.
(Rank & Position) 57

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From June 75 To Apr. /80

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Văn Bé Tú.
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01. Nguyễn Thị Hương	July - 9 - 1950	wife.
02. Nguyễn Minh Đăng	Apr. 10. 86	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Châu Đức, ngày 30-7-88

Kính gửi Bà Ngọc Dung,

Tôi là NGUYỄN VĂN BÉT, sinh ngày 28-12-1950 tại Gia Định .VN. Quốc 30.4.75 tôi là Thiếu úy Cảnh sát, Trưởng Cuộc xã Cảnh Quới - Quận Bình Minh - Tỉnh Vĩnh Long .VN, số điện cơ là 292.448, đã bị tù cải tạo 5 năm 4 tháng 21 ngày, và tiếp tục bị quản chế tại gia 4 năm 5 tháng 27 ngày (đến ngày 23.3.1985), thay vì chỉ bị quản chế trong 12 tháng như trong giấy Ra trại ghi

Trong thời gian bị quản chế tôi (còn độc thân) đã nhờ người bạn gọi "Chui" 1 tờ sổ cho văn phòng O.D.P, lúc ấy địa chỉ liên lạc của tôi là ấp Phú An. Xã Song Phú. Cam Bình - Cửu Long

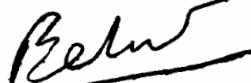
Năm 1986 tôi đã gửi thêm cho văn phòng O.D.P. 1 hồ sơ (có tên và và con tôi) với địa chỉ mới của tôi là 200/4. Quốc lộ 1. P.9 Tx. Vĩnh Long. Cửu Long, nhưng vẫn chưa được hồi báo.

Tháng 7/1988 tôi có gửi 1 hồ sơ mới cho V.P. ODP. Vậy tôi kính nhờ Bà hồi đáp V.P. ODP ở Bangkok đã nhận được hồ sơ của tôi chưa. Vì hiện nay tôi không có thân nhân ở nước ngoài

Tôi rất mong muốn được đính cử ở
Hoa Kỳ vì lý do chính trị. Nên tôi mong
được sự giúp đỡ của Bà và rất mong
được sự hỗ trợ của Bà. Nếu có thể
Bà cho tôi cái "LOI" để gia đình tôi
được yên tâm.

Xin Bà nhận nơi đây lòng
biết ơn chân thành ~~biết~~ gia đình tôi

Trân trọng



Nguyễn Văn Bé Cỏ

Tôi xin đính kèm theo đây:

- 1 tấm ảnh gia đình
- 3 khai sinh
- Giấy Ra trại và xã chế (phóng ảnh)
- Giấy Công nhân kết hôn (phóng ảnh)

Xin Bà liên lạc với địa chỉ:

Nguyễn Văn Bé Cỏ

24. Phan Đình Phùng - TX. Châu Đức

An Giang - VIỆT NAM



PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

SAIGON.

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

BÌNH-HOÀ-XÃ, GIADINH.

(NAM PHÂN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM **1950**
(Année)

SỐ HIỆU **2.593**
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	NGUYỄN VĂN BẾ TỬ
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Masculin
Sanh ngày rằm (Date de naissance)	28.12.1950
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Maternité Chef lieu Giadinh
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn-văn-Hồ
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Gendarme auxiliaire
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bình-hoà-Xã
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn-thị-Sở
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Ménagère
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bình-hoà-Xã
Vợ chánh tay thứ (Son rang de femme mariée)	Premier rang

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme) **Giữa/12.-**

Volé

Saigon, ngày 7/1/1975

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Giá tiền : **15000**
(Coût)
Biên-lai số :
(Quittance No)

KHAI SANH

Jawz

Tên họ ấu nhi NGUYỄN - THỊ - HUONG

Phái Nữ

Sanh 9 Juillet 1.950

Ngày, tháng, năm

Tại Châu-P há

Cha

Tên họ

Tuổi

Nghề

Cư trú tại

Mẹ

Tên họ

Tuổi

Nghề

Cư trú tại

Vợ

Chánh hay thứ

Người khai

Tên họ

Tuổi

Nghề

Cư trú tại

Ngày khai

Người chứng thứ nhất NGUYỄN - HỮU - HOÀ

Tên họ

Tuổi 56 tuổi

Nghề Infirmier

Cư trú tại Châu-Phá

Người chứng thứ nhì MAI - VĂN - ƠN

Tên họ

Tuổi 40 tuổi

Nghề Infirmier

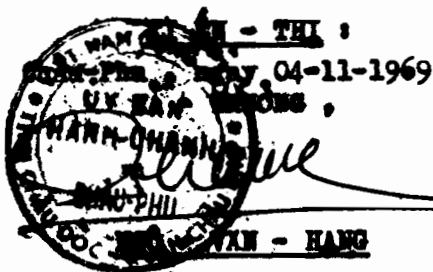
Cư trú tại Châu-Phá

A Châu-Đốc, le 13 Juillet 1.950

Chứng thật tên họ của Ủy ban
Hành-Chánh là Châu-Phá.
Châu-Phá, ngày 04-11-1969
TH. QUÂN-TRƯỜNG



VŨ-VĂN-THẠNH



TRÍCH LỤC Y THEO BỘ NỘI VỤ 1950/

Châu-Phá, ngày 04-11-1969

Ủy-Viên Hộ-Tịch,

TRẦN - VĂN - VUI

Lập tại xã Châu-Phá, ngày 29 tháng 5 năm 1950

Người khai,
Đoàn-thị-Ngọc

Hộ-lại,
Hà-văn-Tông

Nhân chứng,
- Nguyễn-kim-Hoa
- Mai-văn-Ưn

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số HT3/P2

Xã, Thị trấn Phường 9
Thị xã, Quận Vĩnh Long
Thành phố, Tỉnh Cần Long

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 64

Ngày 01/86

Họ và tên	NGUYỄN MINH ĐĂNG		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	10 - 04 - 1986		
Nơi sinh	Phường 1 Thị xã Vĩnh Long Cần Long		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN VĂN BÉ TỬ 1950	NGUYỄN THỊ HUỖN 1950	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Thợ may Sông phư Tam Bình Ch	Giáo viên Phường 9 Tr Vĩnh Long Cần Long	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	NGUYỄN THỊ HUỖN số' 200/4 Phường 9 Tr Vĩnh Long Cần Long CM số' 350060750 cấp tại An Giang ngày 15-08-78		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày 22 tháng 4 năm 19^o 8

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 22 tháng 4 năm 198 6

TM UBND Phường 9 ký tên đóng dấu



Võ Thanh Sơn

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
- 000 -
TRẠNG CẢ TẠO BẾ GIẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Số: 539 /

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/08/1977 của
Thủ tướng Chính Phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa
Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan
quyền của chế độ cũ và đang phải phản động hiện đang bị t
cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng - Nội Vụ
ngày 29/12/77 và việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg n
năm 1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định số: 124/ĐD ngày 25/08/80

CÁP GIẢM RA TRẠI CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Họ và tên: Nguyễn Văn Bộ Tư

Ngày, tháng, năm sinh: 1950

Quốc tịch: Việt Nam Dân Chủ Nghĩa

Trú quán: Ấp Phú An

Số nhà, ngõ, hẻm, chức vụ trước kia, của long
quyền, quân sự và các tổ chức chính trị, xã
động của chế độ cũ: Thị trấn Trảng Bàng

Sinh sát xã Tân Quới

- Khi về, phải tiếp tục trình bày ngay với
nhân dân xã Công an xã, phường: Sông Phú

thuộc huyện, quận: Tân Phú Tỉnh, thành phố

và phải tuân theo các qui định của Ủy Ban nhân dân tỉnh,
phố về việc quản chế, và nơi cư trú và các mặt quản lý khác

- Thời hạn quản chế: 12 tháng

- Thời hạn đi đường ngày (10)

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp:

11/8/80



Thị trấn Trảng Bàng

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Sông Phú

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Tam Bình

Ngày

Thị trấn, Thành phố Sông Lộ

Số

Quê, xã số 61

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Nguyễn Văn Bắc

Nguyễn Thị Hương

Bí danh

09.7.1950

Sinh ngày tháng 06.10.1950

Năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Công nhân

Đi làm

Nơi đăng ký

ấp Phú Mỹ, xã

Thị trấn Sông Lộ

nhân khẩu

phường Tam Bình

thị trấn Sông Lộ

thường trú

Sông Lộ

Giấy chứng minh nhân dân:

350060750

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 05 tháng 06 năm 1985

Người chứng ký

Người vợ ký

TH. UBND xã

Sông Phú

Bên

th



Nguyễn Văn Bắc

FROM: Nguyễn Văn Bé Tươi
24 Phan Đình Phùng
TX. Cần Thơ
PAR AVION
VIETNAM



TO: Trường Chi Ngọc Dung
Po Box 5435
ARL VA 22 205 - 0635
USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

CONTROL

____ Card
☒ Doc. Request; Form 1st May 29.
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter